

QUYẾT ĐỊNH

V/v bổ sung kinh phí có mục tiêu cho ngân sách các huyện, thị xã, thành phố để phục vụ hoạt động của Tổ đại biểu HĐND tỉnh năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 4179/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Văn bản số 585/TTr-STC ngày 05/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung kinh phí có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách các huyện, thị xã, thành phố để phục vụ hoạt động của Tổ đại biểu HĐND tỉnh năm 2023 với **tổng số tiền 571 triệu đồng** (Năm trăm bảy mươi một triệu đồng), chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn chi khác ngân sách tỉnh năm 2023 tại Quyết định số 4179/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Kho bạc Nhà nước tỉnh thực hiện bổ sung kinh phí tại Điều 1 đảm bảo theo quy định.

2. UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm quản lý, sử dụng, thanh quyết toán khoản kinh phí tại Điều 1 đảm bảo đúng theo quy định của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /*mm*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVPTH;
- Lưu: VT, K17. /*mm*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2023 của UBND tỉnh)

ĐVT: triệu đồng

STT	Huyện, thị xã, thành phố	Tổng cộng	Bao gồm			Ghi chú
			Kinh phí hoạt động của các Tổ đại biểu HĐND tỉnh	Kinh phí hỗ trợ công tác tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND tỉnh	Kinh phí hỗ trợ công tác tiếp công dân của đại biểu HĐND tỉnh	
1	Quy Nhơn	70	10	42	18	
2	An Nhơn	48		30	18	
3	Tuy Phước	52	8	26	18	
4	Tây Sơn	61	13	30	18	
5	Phù Cát	54		36	18	
6	Phù Mỹ	69	13	38	18	
7	Hoài Ân	48		30	18	
8	Hoài Nhơn	63	11	34	18	
9	Vân Canh	32		14	18	
10	Vĩnh Thạnh	36		18	18	
11	An Lão	38		20	18	
Tổng cộng		571	55	318	198	